

THÔNG TIN

TÌNH HÌNH KINH TẾ TRUNG QUỐC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2008

Ngày 17-7-2008, Cục Thống kê Trung Quốc đã đưa ra các con số về tình hình kinh tế Trung Quốc nửa đầu năm.

Mặc dù nửa đầu năm 2008, Trung Quốc đã liên tiếp xảy ra thiên tai, tình hình kinh tế quốc tế phức tạp nhưng kinh tế Trung Quốc vẫn tiếp tục đi theo phương hướng phát triển như dự kiến, về tổng thể đã duy trì được xu thế vận hành ổn định.

Theo tính toán bước đầu, tổng giá trị sản xuất trong nước nửa đầu năm là 13061,9 tỷ NDT, tính theo giá cả so sánh, tăng trưởng 10,4%, giảm 1,8 điểm bách phân so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, giá trị gia tăng của ngành nghề thứ nhất là 1180 tỷ NDT, tăng trưởng 3,5%, giảm 0,5 điểm bách phân; giá trị gia tăng của ngành nghề thứ hai là 6741,9 tỷ NDT, tăng trưởng 11,3%, giảm 2,4 điểm bách phân; giá trị gia tăng của ngành nghề thứ ba là 5140 tỷ NDT, tăng trưởng 10,5%, giảm 1,6 điểm bách phân.

1. Tình hình nông nghiệp tốt, vụ hè được mùa

Theo thống kê sơ bộ, sản lượng lương thực vụ hè đạt 120,41 triệu tấn, tăng 3,04 triệu tấn với 2,6% so với năm ngoái, tăng liên tục trong 5 năm liền. Sản lượng lương thực trên một mẫu là 299,5 kg, tăng 7,2 kg với 2,5% so với năm ngoái, liên tục 5 năm liền đạt mức cao lịch sử. Nửa đầu năm, sản lượng thịt lợn, trâu, bò đạt 31,92 triệu tấn, tăng trưởng 4,8% so với cùng kỳ năm ngoái, lợn xuất

chuồng tăng 3,7%, chưa xuất chuồng tăng 5%.

2. Tốc độ sản xuất công nghiệp tăng chậm lại, lợi nhuận của doanh nghiệp tiếp tục tăng

Nửa đầu năm, giá trị gia tăng của công nghiệp quy mô toàn quốc trở lên tăng trưởng 16,3% (tháng 6 tăng 16%), giảm 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó tăng trưởng trong quý 1 là 16,4%, tăng trưởng trong quý 2 là 15,9%. Xét về loại hình doanh nghiệp, giá trị gia tăng của doanh nghiệp quốc hữu và quốc hữu khống chế cổ phần tăng 12,7%, doanh nghiệp tập thể tăng 10,5%, doanh nghiệp cổ phần tăng 18,8%, doanh nghiệp nước ngoài và có vốn đầu tư của Hồng Kông, Đài Loan, Ma Cao tăng 14,3%. Xét theo công nghiệp nặng, nhẹ, công nghiệp nặng tăng 17,3%, giảm 2,2 điểm bách phân; công nghiệp nhẹ tăng 13,8%, giảm 2,6 điểm bách phân. Nửa đầu năm, tỉ lệ tiêu thụ sản phẩm công nghiệp là 97,7%, cao hơn so với cùng kỳ năm trước là 0,2 điểm bách phân.

Từ tháng 1 đến tháng 5, lợi nhuận của doanh nghiệp công nghiệp quy mô toàn quốc trở lên là 1094,4 tỷ NDT, tăng 20,9%, giảm 21,2 điểm bách phân so với cùng kỳ năm ngoái. Trong 39 loại ngành công nghiệp lớn, lợi nhuận của 34 ngành nghề tăng, 5 ngành nghề đạt lợi nhuận nhiều nhất là: ngành dầu khí và khai thác khí đốt thiên nhiên, ngành luyện kim và gia công cán ép thuộc kim đen, ngành chế tạo thiết bị vận chuyển giao thông, ngành chế tạo nguyên liệu hoá học và chế phẩm hoá học, ngành khai thác than.

3. Đầu tư tài sản cố định tăng trưởng nhanh ổn định, kết cấu đầu tư có cải thiện

Nửa đầu năm, đầu tư tài sản cố định toàn xã hội là 6840,2 tỷ NDT, tăng trưởng 26,3%,

nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái 0,4 điểm bách phân. Trong đó, đầu tư tài sản cố định ở thành thị là 5843,6 tỷ NDT, tăng trưởng 26,8% (tháng 6 tăng 29,5%), nhanh hơn 0,1 điểm bách phân; đầu tư tài sản cố định ở nông thôn là 996,6 tỷ NDT, tăng trưởng 23,2%, nhanh hơn 1,7 điểm bách phân. Trong đầu tư tài sản cố định ở thành thị, đầu tư vào 3 nhóm ngành nghề lần lượt tăng là 69,5%, 26,6% và 26,2%, trong đó đầu tư vào ngành nghề thứ nhất tăng nhanh 32 điểm bách phân. Chia theo khu vực, đầu tư ở thành thị theo khu vực miền Đông, miền Trung, miền Tây lần lượt tăng là 22,4%, 35,3% và 28,6%, tốc độ tăng trưởng của đầu tư ở miền Trung và miền Tây nhanh hơn miền Đông rõ rệt.

4. Tiêu thụ thị trường trong nước tăng trưởng nhanh, tiêu thụ của thành thị và nông thôn cùng tăng nhanh

Nửa đầu năm, tổng kim ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng xã hội là 5104,3 tỷ NDT, tăng trưởng 21,4% (tháng 6 tăng 23%), tăng nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái là 6 điểm bách phân. Trong đó, kim ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng ở thành thị là 3481,9 tỷ NDT, tăng trưởng 22,1%; kim ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng ở huyện và dưới cấp huyện là 1622,4 tỷ NDT, tăng trưởng 20%. Xét theo ngành nghề, tổng kim ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng của ngành bán lẻ và bán buôn là 4306,8 tỷ NDT, tăng trưởng 21,3%; kim ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng của ngành lưu trú và ăn uống là 720,7 tỷ NDT, tăng trưởng 24%.

5. Biên độ tăng giá cả tiêu dùng của cư dân giảm, giá cả sản xuất tăng mạnh

Nửa đầu năm, tổng mức giá cả tiêu dùng của cư dân tăng 7,9%, thấp hơn từ tháng 1-5 là 0,2 điểm bách phân, trong đó ở thành phố tăng 7,6%, nông thôn tăng 8,6%. Xét theo chủng loại, giá cả thực phẩm tăng 20,4%, tổng mức giá cả kéo theo tăng 6,64 điểm bách phân; giá cả nhà ở tăng 6,9%, tổng mức

giá cả kéo theo tăng 1,02 điểm bách phân; giá cả các loại hàng hoá khác có loại tăng, có loại giảm. Nửa đầu năm, giá cả bán lẻ hàng hoá tăng 7,5% (tháng 6 tăng 7,1%), biên độ tăng cao hơn cùng kỳ năm ngoái là 5,1 điểm bách phân; giá cả xuất xưởng của sản phẩm công nghiệp tăng 7,6% (tháng 6 tăng 8,8%), biên độ tăng cao hơn cùng kỳ năm ngoái là 7,3 điểm bách phân; giá cả tiêu thụ nhà ở 70 thành phố vừa và lớn tăng 10,2% (tháng 6 tăng 8,2%), biên độ tăng cao hơn cùng kỳ năm ngoái là 4,2 điểm bách phân.

6. Xuất khẩu giảm, đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng nhanh

Nửa đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu là 1234,2 tỷ USD, tăng 25,7%, nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái là 2,4 điểm bách phân, trong đó, xuất khẩu là 666,6 tỷ USD, tăng trưởng 21,9%, giảm 5,7 điểm bách phân; nhập khẩu là 567,6 tỷ USD, tăng trưởng 30,6%; tăng 12,4 điểm bách phân. Xuất siêu mậu dịch là 99 tỷ USD, giảm 13,2 tỷ USD. Nửa đầu năm, vốn đầu tư ngoại sử dụng thực tế là 52,4 tỷ USD, tăng trưởng 45,6%, nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái 33,4 điểm bách phân. Cuối tháng 6, tổng dự trữ ngoại tệ là 1808,8 tỷ USD, tăng trưởng 35,7%.

7. Việc làm ở thành thị tăng ổn định, thu nhập của cư dân thành thị và nông thôn tiếp tục nâng cao

Nửa đầu năm, số người có việc làm mới ở thành thị trong cả nước là 6,4 triệu người, hoàn thành 64% nhiệm vụ mục tiêu của cả năm; số người mất việc, thất nghiệp tái tìm được việc làm là 2,82 triệu người, hoàn thành 56% mục tiêu của cả năm; 770.000 nhân viên khó khăn về việc làm đã tìm được việc làm, hoàn thành 77% mục tiêu của cả năm. Nửa đầu năm, thu nhập khả dụng bình quân đầu người của cư dân thành thị là 8065 NDT, tăng trưởng 14,4%, khấu trừ nhân tố giá cả, tăng trưởng thực tế là 6,3%; thu nhập

tiền mặt bình quân đầu người của cư dân nông thôn là 2528 NDT, tăng trưởng 19,8%, khấu trừ nhân tố giá cả, tăng trưởng thực tế là 10,3%.

8. Lượng cung ứng tiền tệ cơ bản ổn định, số dư tiền gửi tăng khá lớn

Cuối tháng 6, số dư tiền tệ theo nghĩa rộng (M2) là 44300 tỷ NDT, tăng trưởng 17,4%, nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái 0,3 điểm bách phân; tiền tệ theo nghĩa hẹp (M1) là 15500 tỷ NDT, tăng trưởng 14,2%, giảm 6,7 điểm bách phân, tiền mặt trong lưu thông (M0) là 3018,1 tỷ NDT, tăng trưởng 12,3%, giảm 2,3 điểm bách phân. Số dư các khoản cho vay NDT của các tổ chức tiền tệ là 28619,9 tỷ NDT, tăng so với đầu năm là 2452,5 tỷ NDT, giảm so với cùng kỳ là 89,9 tỷ NDT. Số dư tiền gửi NDT là 43898,9 tỷ NDT, tăng so với đầu năm là 4964,9 tỷ NDT, nhiều hơn so với cùng kỳ năm ngoái là 1577,4 tỷ NDT. Nửa đầu năm, thu hồi ròng tiền tệ là 19,4 tỷ NDT, nhiều hơn cùng kỳ năm ngoái là 240 triệu NDT.

Từ báo cáo trên, trên báo Chứng khoán Trung Quốc ngày 18-7-2008, Đàm Hạo Tuấn đã nhận định, kinh tế nửa đầu năm 2008 của Trung Quốc có “4 vui” là: Xu thế phát triển của nền kinh tế không thay đổi, đang phát triển theo mục tiêu dự kiến của điều tiết vĩ mô; tình hình giá cả tốt hơn dự tính, có lợi cho ngăn chặn lạm phát tiền tệ toàn diện; tăng trưởng tiêu dùng trong nước nhanh, góp phần giải quyết hữu hiệu những ảnh hưởng bất lợi do xuất khẩu mang lại; hiệu quả kinh tế chưa đi xuống rõ rệt.

Bên cạnh đó, kinh tế Trung Quốc nửa đầu năm cũng xuất hiện “3 lo” là: biên độ tăng PPI mở rộng, mang lại rất nhiều ảnh hưởng khó dự đoán đối với điều tiết giá cả; tình hình ngoại thương không mấy lạc quan, có khả năng ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu kinh tế cả năm; đầu tư tài sản cố định

vẫn duy trì tăng trưởng nhanh, tăng thêm khó khăn cho việc nắm chắc chính sách điều tiết vĩ mô và “3 quan tâm” là: phải hết sức quan tâm đến tình hình kinh tế quốc tế, tình hình giá cả và tình hình ngoại thương.

Phượng Hoa

(Tổng hợp từ *xinhuanet.com.cn*)

➤ QUAN HỆ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2008

Trong sáu tháng đầu năm, giữa Việt Nam và Trung Quốc đã có nhiều hoạt động tích cực trên nhiều lĩnh vực, qua đó đẩy mạnh tinh thần hợp tác toàn diện trên cơ sở tăng cường hiểu biết, hữu nghị, tôn trọng lẫn nhau.

1. Về ngoại giao:

Các đoàn Trung Quốc đến Việt Nam gồm: Đoàn đại biểu Nhân dân nhật báo Trung Quốc (1-4); Bí thư khu uỷ Khu tự trị dân tộc Choang (2 - 4); Đoàn đại biểu ĐCS Trung Quốc do ông Lục Hạo, Uỷ viên Trung ương ĐCS Trung Quốc, Bí thư Tỉnh uỷ Cam Túc dẫn đầu (11 - 4); Bộ trưởng Ngoại giao Dương Khiết Trì (23 - 4)... Cùng với các cuộc thăm viếng chính thức của các đoàn đại biểu Việt Nam sang Trung Quốc như: Ban Tuyên giáo Trung ương ĐCS Việt Nam; Đoàn đại biểu Ban đối ngoại Trung ương Đảng do đồng chí Trần Văn Hằng, uỷ viên Trung ương Đảng dẫn đầu. Đặc biệt là chuyến thăm hữu nghị chính thức Trung Quốc của Tổng Bí thư ĐCS Việt Nam Nông Đức Mạnh từ ngày 30-5 đến 2-6-2008... Hai bên nhất trí trên cơ sở phương châm 16 chữ và tinh thần “bốn tốt”, xây dựng “quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện”. Qua các cuộc

gặp gỡ, làm việc của các cấp lãnh đạo Đảng và Nhà nước hai bên, nhiều văn kiện, hiệp định đã được ký kết, tạo cơ sở pháp lý cho quan hệ hợp tác lâu dài giữa hai nước. Điều đó cho thấy, quan hệ hợp tác hữu nghị Việt - Trung phát triển nhanh chóng và sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả hai bên.

Hai bên tiếp tục các phiên họp cấp Chủ tịch Ủy ban liên hợp phân giới, cắm mốc biên giới trên bộ Việt - Trung từ vòng 23 đến vòng 27, và cuộc hội đàm vòng IV của Nhóm công tác liên hợp về phân định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ. Các cuộc hội đàm đã diễn ra trong không khí thẳng thắn và xây dựng. Hai bên hài lòng với việc cơ bản hoàn thành công tác phân giới biên giới trên đất liền, cùng nhau tích cực hợp tác giải quyết các vấn đề tồn đọng, đẩy nhanh tiến độ công tác, đảm bảo thực hiện đúng thời hạn mục tiêu hoàn thành công tác phân giới cắm mốc trên toàn tuyến biên giới trên đất liền trong năm 2008. Hai bên tiếp tục thúc đẩy đàm phán về vùng biển của ngoài Vịnh Bắc Bộ, cùng nhau gìn giữ ổn định tình hình biển Đông, kiên trì thông qua đàm phán hoà bình tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài mà hai bên đều chấp nhận được.

2. Về kinh tế:

Việt Nam đang dần trở thành điểm đến hấp dẫn cho đầu tư từ Trung Quốc. Đầu tư từ Trung Quốc thời gian qua đã tăng cả về quy mô dự án, lĩnh vực đầu tư, địa bàn hoạt động và lượng vốn đầu tư. Chỉ riêng trong 5 tháng đầu năm 2008, Việt Nam đã cấp phép mới cho 24 dự án, với tổng số vốn lên tới 91 triệu USD. Lĩnh vực đầu tư cũng chuyển từ công nghiệp nhẹ, khách sạn nhà hàng sang công nghiệp nặng, khai khoáng, xây dựng cơ sở hạ tầng, và giao thông vận tải. Địa bàn hoạt động cũng

đã mở rộng ra hầu hết các tỉnh thành trong cả nước. Các dự án đầu tư của Trung Quốc vào Việt Nam đã tạo ra 53.000 việc làm và tổng doanh thu hơn 1 tỷ USD. Ngày 27-4, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung tổ chức khởi công xây dựng Nhà máy sản xuất gang thép tại cụm công nghiệp Tăng Loỏng (Lào Cai). Tham gia góp vốn thành lập công ty này gồm có 3 đối tác là Tổng công ty Thép Việt Nam (VSC), Công ty khoáng sản Lào Cai (LAMICO) và Công ty Cổ phần gang thép Côn Minh (Trung Quốc). Tổng vốn đầu tư các bên vào Dự án là gần 152 triệu USD.

Điều đáng chú ý là chỉ riêng trong buổi toạ đàm hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam - Quảng Tây và lễ ký kết thoả thuận hợp tác giữa các doanh nghiệp diễn ra đầu tháng 4 tại Hà Nội hai bên, đã ký kết 37 dự án với tổng trị giá lên tới 789 triệu USD, tập trung vào các lĩnh vực cải tạo nâng cấp đường sắt, khoáng sản, thuỷ điện, cơ khí...

Theo số liệu của Vụ Thương mại châu Á Trung Quốc tháng 8 năm 2008, xuất nhập khẩu 6 tháng đầu năm của hai nước Trung - Việt là 10, 520 tỷ USD, trong đó xuất khẩu là 8,452 tỷ USD, nhập khẩu là 2,067 tỷ. Qua số liệu trên cho chúng ta thấy số lượng nhập khẩu của Việt Nam gấp hơn 4 lần so với xuất khẩu, và chúng ta vẫn chưa thoát khỏi tình trạng nhập siêu vì hàng hoá của chúng ta xuất khẩu chủ yếu là những mặt hàng có giá trị thấp.

3. Về văn hoá, xã hội:

Trong 6 tháng đầu năm, giữa hai nước đã có một số cuộc gặp gỡ trao đổi của các đoàn thể như đoàn đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do ông Võ Văn Thường, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn dẫn đầu, đã đến thăm và làm việc với Ban Bí thư

T.Ư Đoàn TNCS Trung Quốc. Hai bên đã thông báo với nhau tình hình thanh niên, đánh giá cao các hoạt động hữu nghị hợp tác trong thời gian qua, khẳng định quyết tâm tăng cường hợp tác trong lĩnh vực doanh nghiệp trẻ, báo chí, xuất bản, đào tạo cán bộ trao đổi kinh nghiệm trong thời gian tới.

Nhận lời mời của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc, Hội Hữu nghị đối ngoại nhân dân Trung Quốc đã cử đoàn đại biểu sang thăm Việt Nam, 50 đại biểu Trung Quốc sang Việt Nam dự hoạt động giao lưu hữu nghị Việt - Trung mang tên "Gặp gỡ trên quê hương Bác Hồ", từ ngày 15 đến 23 tháng 5. Tham gia đoàn đại biểu Trung Quốc là những người từng trực tiếp phục vụ Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời gian Người sống và làm việc tại Trung Quốc, hoặc đại diện gia đình họ, đại diện các khu di tích lưu niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trung Quốc, một số đại biểu nguyên là Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam...

Đầu tháng 6, bà Trương Hồng Vỹ dẫn đầu đoàn nghệ thuật tổng hợp mang tên "Hoa Sen", với 36 thành viên là những nghệ sỹ ưu tú từng lưu diễn nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Pháp, Viên (áo), Nhật Bản, Italia, Singapore, Indonexia, Hàn Quốc... tham dự Festival Huế 2008 và lưu diễn tại Việt Nam. Tối 12 - 6, đoàn đã có buổi biểu diễn rất thành công tại Nhà hát lớn Hà Nội, được công chúng nghệ thuật Thủ đô hết sức mến mộ.

Đặc biệt tình cảm của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đối với nhân dân Trung Quốc đã được thể hiện rõ khi được tin tại Tứ Xuyên xảy ra trận động đất

ngghiêm trọng, gây thiệt hại nặng nề về tính mạng và tài sản, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống và sản xuất của hàng triệu người dân Trung Quốc. Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã gửi điện thăm hỏi đến Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào, ủy viên trưởng ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc Ngô Bang Quốc, Thủ tướng Quốc vụ viện Ôn Gia Bảo và nhân dân vùng bị nạn. Đồng thời, khắp nơi trên đất nước Việt Nam, đã diễn ra phong trào quyên góp, ủng hộ của các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể nhân dân ủng hộ về tiền và hàng góp phần giúp đỡ những nạn nhân trong trận động đất này. Đặc biệt, cán bộ viên chức Viện Nghiên cứu Trung Quốc và Chi hội Hữu nghị Việt – Trung của Viện đã tổ chức quyên góp, thông qua Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam và Trung ương Hội Hữu nghị Việt – Trung chuyển tới nhân dân vùng bị nạn ở Trung Quốc.

Thông qua các cuộc gặp gỡ trao đổi này của các tổ chức, đoàn thể hai bên, đã giúp cho nhân dân hai nước, nhất là thế hệ trẻ, ngày càng có thêm nhiều hiểu biết sâu sắc về lịch sử, văn hoá hai dân tộc. Qua đó tăng cường, thúc đẩy sự tin cậy lẫn nhau, tình hữu nghị thân thiện giữa nhân dân hai nước, tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển và nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác giữa hai bên trong các lĩnh vực khác như kinh tế, chính trị, ...v.v.

Nguyễn Thị Thuỳ

